TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HSST
Ngày 28- 02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Luyện.
2. Bà Nguyễn Thị Giang.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Đỗ Như L, sinh năm 1986 tại Phú Thọ; nơi đăng ký HKTT: Khu 6, xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị N; vợ: Nguyễn Thị Phương L1; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 29/11/2021; hiện nay bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Việt L, sinh năm 1989; trú tại: Khu 6, xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 23/11/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc khu 4, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Phù Ninh kiểm tra phát hiện bị cáo Đỗ Như L đang có hành vi tàng trữ 01 (một) bao tải xác rắn bên trong có 04 (bốn) khối hộp, xung quanh mỗi khối hộp được dán giấy in nhiều họa tiết, hoa văn và chữ nước ngoài. L khai nhận đó là pháo nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 1347/KLGĐ ngày 26/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: 04 (bốn) khối hộp gửi đến giám định bên trong mỗi khối hộp đều có các vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu, được liên

kết với nhau "đều là pháp hoa nổ" (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo hiệu ứng màu sắc trong không gian). Tổng khối lượng 04 (bốn) khối hộp gửi giám định là 07 kg (bảy kilôgam).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo L khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 22/11/2021 bị cáo đang phụ giúp bán hàng ăn tại nhà mẹ vợ ở khu 1, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ thì có 01 nam thanh niên giới thiệu tên là C1 (tên tuổi địa chỉ C1 ở đâu thì bị cáo L không biết) nói có pháo nổ bán. Do bản thân bị cáo có nhu cầu mua pháo nổ về để đốt dịp tết nguyên đán nên bị cáo đặt vấn đề muốn mua 04 (bốn) giàn pháo nổ. C1 và bị cáo thỏa thuận giá tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) một giàn, tổng 04 giàn là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Khoảng 20 giờ ngày 23/11/2021, C1 điện thoại cho bị cáo L nói đã có pháo nổ và hẹn bị cáo đến khu vực bãi đất trống thuộc khu 4, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để giao hàng. Bị cáo đồng ý và một mình điều khiển xe mô tô biển số 19P1-24214 đi đến khu vực đã hẹn với C1. Khoảng 21 giờ bị cáo đến điểm hẹn gặp C1, C1 chỉ cho bị cáo 01 bao tải xác rắn màu trắng và nói bên trong có 04 giàn pháo nổ. Sau đó bị cáo L đưa cho C1 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và bị cáo cầm theo bao tải xác rắn này đi trở lại chỗ để xe mô tô. Khi vừa đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an huyện Phù Ninh tiến hành kiểm tra và phát hiện.

Cáo trạng số 03/CT-VKSPN ngày 09/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Như L về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đỗ Như L thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Như L phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Căn điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Như L từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng. Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Như L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Đỗ Như L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 23/11/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc khu 4, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ bị cáo Đỗ Như L có hành vi tàng trữ 7kg pháo nổ, hành vi phạm tội của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thương mại được Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nói chung và địa phương nói riêng. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ " Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo mua pháo nhằm mục đích để đốt. Bị cáo là lần đầu phạm tội, được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ khi bị bắt đến nay bị cáo đã nhận thức được hành vi trái pháp luật của mình nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng... Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Số tiền 5.655.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng) tịch thu của bị cáo L là số tiền bị cáo

thu từ quán ăn của gia đình chị Liên (vợ bị cáo) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Do anh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định 01 hộp giấy cát tông có kích thước 39cm x 39cm x 60cm, bề ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 03 loại chữ ký của những thành phần tham gia niêm phong và có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bên trong có 5,3kg pháo nổ cùng toàn bộ bao gói là vật chứng của vụ án và vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S Plus có vỏ màu vàng đã cũ, đã qua sử dụng, có số imei: 358604075324563, thu giữ của bị cáo Đỗ Như L: Do bị cáo L sử dụng điện thoại này liên lạc với C1 để mua pháo nổ nên nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc sim điện thoại số 0966846573 thu giữ của bị cáo L: Do bị cáo L sử dụng điện thoại này liên lạc với C1 để mua pháo nổ và không còn giá trị sử dụng nên nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 ví giả da màu đen bên trong có chứa 01 (một) căn cước công dân số: 025086012480 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/7/2021 mang tên Đỗ Như L thu giữ của bị cáo L: Do đây không phải vật chứng của vụ án, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo L là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số: 19P1-242.14, nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen trắng số khung: 1AADGD001624, số máy MVBPAD001624 xe đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo: Đây là xe anh L cho bị cáo mượn để đi lại và anh L không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua pháp nổ nên cần trả lại cho anh L là phù hợp.

Đối với số tiền 5.655.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo: Số tiền này không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với người tên C1 bán pháo nổ cho bị cáo L: Do bị cáo L không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người tên C1 này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh chưa có căn cứ để xác minh minh xử lý nên tách ra để xử lý trong một vụ án khác là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a, b

khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Như L phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Đỗ Như L 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện B, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Như L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Đỗ Như L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đỗ Như L.

[2] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy cát tông có kích thước 39cm x 39cm x 60cm, bề ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 03 loại chữ ký của những thành phần tham gia niêm phong và có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Bên trong có 5,3kg pháo nổ cùng toàn bộ bao gói

(Hiện 01 hộp giấy này đang tạm giữ tại kho K98- Phòng kỹ thuật bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ theo biên bản bàn giao ngày 29/11/2021).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc sim điện thoại số 0966846573.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S Plus có vỏ màu vàng đã cũ, đã qua sử dụng, có số imei: 358604075324563.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Như L 01 ví giả da màu đen bên trong có chứa 01 (một) căn cước công dân số: 025086012480 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/7/2021 mang tên Đỗ Như L.

Trả lại cho anh Nguyễn Việt L 01 chiếc xe mô tô biển số: 19P1-242.14, nhãn hiệu SYM màu sơn đỏ đen trắng số khung: 1AADGD001624, số máy MVBPAD001624 xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(*Các vật chứng này đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh theo biên bản bàn giao ngày 11/02/2022)*

Trả lại cho bị cáo Đỗ Như L số tiền 5.655.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền này *đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh mở tại kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh)*

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Như L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng